

BÁO CÁO

Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm và những nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2020

Phần thứ nhất

Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm 2020

I. Về phát triển kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 6,73% so với cùng kỳ năm 2019 (cùng kỳ tăng 8,09%); trong đó: công nghiệp - xây dựng tăng 7,21%; dịch vụ tăng 5,65%; nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,45%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,86%¹.

1. Công nghiệp

Sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn do dịch Covid-19 vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp trên toàn cầu, các nước áp dụng các biện pháp hạn chế đi lại, kiểm soát biên giới làm nhu cầu tiêu dùng giảm mạnh. Đến nay, dịch bệnh trong nước cơ bản được kiểm soát tốt, doanh nghiệp bắt đầu tiếp cận các chính sách hỗ trợ (thuế, tín dụng, giảm giá điện,...), nỗ lực khôi phục sản xuất, thay đổi chiến lược kinh doanh, tìm được nguồn nguyên liệu, có đơn hàng xuất khẩu trở lại, mở rộng thị trường tiêu thụ nên sản xuất công nghiệp của tỉnh từng bước phục hồi, phát triển. Chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm ước tăng 6,4% so với cùng kỳ năm 2019; trong đó: công nghiệp khai khoáng giảm 10,6%; công nghiệp chế biến tăng 6,38%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt và nước tăng 10,4%; cung cấp nước và xử lý nước thải, rác thải tăng 13,7%.

Về hoạt động khu công nghiệp và cụm công nghiệp: các chủ đầu tư khu công nghiệp và các nhà đầu tư thứ cấp đã triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng, nhà xưởng với tổng vốn trên 5.954 tỷ đồng (tăng 28,9% so với cùng kỳ), các khu công nghiệp đã cho thuê lại đất và nhà xưởng với tổng diện tích 41,6 ha, thu hút đầu tư nước ngoài đạt 697 triệu đô la Mỹ (chiếm 72% cả tỉnh). Các doanh nghiệp trong khu công nghiệp đã giải ngân 01 tỷ 058 triệu đô la Mỹ; doanh thu đạt 14,2 tỷ đô la Mỹ; xuất khẩu đạt 9,7 tỷ đô la Mỹ (chiếm 81,5% cả tỉnh). Đến nay, toàn tỉnh có 29 khu công nghiệp, diện tích 12.721 ha², tỷ lệ cho thuê đất đạt 84,4% và 12 cụm công nghiệp với tổng diện tích 790 ha, tỷ lệ cho thuê đất đạt 67,4%.

¹ Theo thông báo tại văn bản số 725/TCKT-TKQG ngày 29/5/2020 của Tổng Cục Thống kê.

² Điều chỉnh ranh, giảm 22ha của KCN VSIP và VSIP IIA.

Sản lượng điện thương phẩm ước đạt 6,6 tỷ KWh, tăng 1,42% so với cùng kỳ (trong đó, cung ứng cho công nghiệp chiếm 75,9%); tiết kiệm điện 159 triệu KWh (đạt 50,8% kế hoạch năm). Các dự án phát triển đường dây, trạm biến áp,...được quan tâm tháo gỡ và chuyển biến tốt; duy trì tỷ lệ hộ sử dụng điện trên toàn tỉnh đạt 99,99%³; thực hiện hỗ trợ tiền điện theo Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ cho hơn 482 ngàn khách hàng với tổng số tiền là 230 tỷ đồng.

2. Thương mại - dịch vụ, xuất nhập khẩu

a) Thương mại - dịch vụ: Tỉnh đã triển khai thực hiện hiệu quả chương trình bình ổn thị trường, dự trữ hàng hóa trong dịp Tết Nguyên đán 2020 và phòng, chống dịch Covid-19, đảm bảo đủ số lượng, chất lượng hàng hóa thiết yếu, không xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa, sốt giá; theo dõi, kiểm soát tốt việc sản xuất, tiêu thụ và giá trang thiết bị y tế (khẩu trang, đồ bảo hộ, găng tay, dung dịch diệt khuẩn và các thiết bị y tế khác); công tác quản lý thị trường, phòng chống gian lận thương mại, hàng gian, hàng giả, kém chất lượng được tăng cường⁴. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ 6 tháng đầu năm ước đạt 122.391 tỷ đồng, tăng 9,4% so với cùng kỳ. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng tăng 3,44% so với cùng kỳ, trong đó: hàng hóa tăng 8,53%, dịch vụ tăng 23,93%, giá vàng giảm 23,47%, giá Đôla Mỹ tăng 0,42%.

b) Xuất khẩu - nhập khẩu: Trong quý I, hoạt động xuất - nhập khẩu tương đối ổn định do doanh nghiệp thực hiện đơn hàng của năm 2019 và dịch bệnh chỉ xuất hiện ở thị trường Trung Quốc tuy nhiên có nhiều khó khăn khi dịch bệnh bùng phát, lan rộng toàn cầu trong quý II. Đến nay tình hình xuất nhập khẩu đã có nhiều khởi sắc, các doanh nghiệp đã bắt đầu xuất khẩu được hàng hóa vào các thị trường (Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, ASEAN, một số nước Châu Âu, Trung Quốc), các vấn đề khó khăn về thiếu hụt nguồn cung nguyên liệu sản xuất cơ bản được cải thiện. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 11,9 tỷ đô la Mỹ, tăng 0,4% so với cùng kỳ năm 2019. Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 9,4 tỷ đô la Mỹ, tăng 4,2%; duy trì thặng dư thương mại 2,6 tỷ đô la Mỹ.

3. Nông nghiệp: Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,3% so với cùng kỳ năm 2019. Kết thúc vụ Đông Xuân 2020, diện tích gieo trồng các loại cây hàng năm đạt 6.556 ha, giảm 3,7% so cùng kỳ; diện tích gieo trồng cây hàng năm Vụ Hè Thu đạt 2.730ha, giảm 1,5%; diện tích cây công nghiệp lâu năm 142.883 ha, tăng 0,2%. Đến 01/4/2020, so với cùng kỳ: tổng đàn bò tăng 1%, tổng đàn heo tăng 2,8%, gia cầm tăng 8,3%. Sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp đô thị tiếp tục phát triển⁵; giá cả một số sản phẩm nông nghiệp thường xuyên biến động, đặc biệt là giá heo, giá gà⁶; dịch bệnh trên cây trồng, vật

³ Lắp đặt 15.706 điện kế và 1.433 công tơ 2 chiều điện năng lượng mặt trời, xóa cầu phụ cho 2.150 hộ.

⁴ Tiến hành kiểm tra 371 vụ, phát hiện 219 vụ vi phạm (chiếm 59%), thu phạt nộp ngân sách 3,8 tỷ đồng.

⁵ Toàn tỉnh có 5.345 ha trồng trọt, 142 trang trại gà, 154 trang trại heo công nghệ cao và 115 ha sản xuất nông nghiệp đô thị

⁶ Giá heo hơi vẫn ở mức cao, từ 70.000 - 94.000 đồng/kg; giá thịt heo ở các chợ 120.000 - 200.000 đồng/kg tùy loại; giá gia cầm có điểm giảm sâu (khoảng 10.000 đồng/kg).

nuôi được kiểm soát tốt⁷; vận hành hiệu quả các công trình nước sạch, thủy lợi, các hồ chứa, đảm bảo cung cấp nước sạch cho người dân nông thôn trong mùa khô; tổ chức Lễ phát động Tết trồng cây 19/5 và trồng cây phân tán năm 2020, đã trồng 130 cây dầu 02 năm tuổi tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và 1.260 cây trồng trên 04 địa bàn (Thủ Dầu Một, Dĩ An, Bến Cát, Bàu Bàng), giao 10.750 cây (đạt 82,7% kế hoạch đăng ký năm 2020) cho 16 đơn vị; thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy rừng.

Về Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới: Tập trung hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng thẩm định Trung ương công nhận các huyện Bàu Bàng, Bắc Tân Uyên, Phú Giáo đạt chuẩn nông thôn mới.

4. Tài nguyên và môi trường: Đã phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của các huyện, thị xã, thành phố; đôn đốc các địa phương triển khai lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất 05 năm đầu kỳ 2021-2025; đến nay tỷ lệ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên toàn tỉnh đạt 99,86%; giao đất, cho thuê đất cho 56 trường hợp, tổng diện tích 205ha; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các vấn đề về đất đai, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng phục vụ thi công⁸; kiểm tra, xác định nguyên nhân, xử lý các trường hợp gây ô nhiễm môi trường (suối Chợ - Tân Uyên, kênh Ba Bò – Dĩ An); tuyên truyền, tổ chức nhiều hoạt động bảo vệ môi trường, hưởng ứng ngày Môi trường thế giới, ngày Nước và Khí tượng thế giới năm 2020.

5. Đầu tư phát triển, đầu tư công và thu hút đầu tư

a) Đầu tư phát triển: Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước thực hiện 51.974 tỷ đồng, tăng 9,8% so với cùng kỳ; trong đó, vốn nhà nước 4.995 tỷ đồng, tăng 7,4%; vốn ngoài nhà nước 21.627 tỷ đồng, tăng 9,8%; vốn đầu tư nước ngoài 25.352 tỷ đồng, tăng 10,3%.

b) Đầu tư công: UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho từng dự án cụ thể; cùng với nỗ lực trong chỉ đạo điều hành cơ quan quản lý, thực hiện của các chủ đầu tư, kết quả giải ngân đầu tư có bước chuyển biến tích cực, cao hơn 789 tỷ đồng so với cùng kỳ 2019. Đến 30/6/2020, tổng giá trị giải ngân vốn đầu tư công là 2.421 tỷ đồng, đạt 18% kế hoạch năm 2020 HĐND tỉnh giao (*cùng kỳ giải ngân 1.632 tỷ đồng, đạt 20,9% kế hoạch*) và đạt 25,2% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (*có báo cáo chuyên đề*).

c) Đầu tư trong nước và nước ngoài

- Đầu tư trong nước (đến 30/6/2020): Đã thu hút 29.834 tỷ đồng vốn đăng ký kinh doanh (*giảm 4,2% so với cùng kỳ*), gồm 3.017 doanh nghiệp đăng ký mới (18.022 tỷ đồng) và 614 doanh nghiệp bổ sung tăng vốn (14.011 tỷ đồng); có 30 doanh nghiệp giảm vốn (586 tỷ đồng) và 219 doanh nghiệp giải thể (1.613 tỷ đồng). Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 45.493 doanh nghiệp trong nước với tổng vốn đăng ký là 394.491 tỷ đồng.

⁷ Phát hiện dịch tả heo Châu Phi tại 03 hộ (tiêu hủy 30 con heo), bệnh cúm gia cầm tại 01 hộ (tiêu hủy hơn 10 ngàn con gia cầm)

⁸ Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với 16 công trình, trong đó: 7 công trình thuộc vốn ngân sách và 9 công trình thuộc vốn doanh nghiệp, theo đó đã thực hiện giải ngân 148,75 tỷ đồng

- Đầu tư nước ngoài (đến 30/6/2020): Đã thu hút 963 triệu đô la Mỹ (đạt 68,8% kế hoạch, bằng 66% so với cùng kỳ), gồm 71 dự án mới (327 triệu đô la Mỹ), 53 dự án điều chỉnh tăng vốn (248 triệu đô la Mỹ), 272 dự án góp vốn (392 triệu đô la Mỹ) và 4 dự án giảm vốn (4 triệu đô la Mỹ). Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 3.865 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với tổng vốn đăng ký 34,93 tỷ đô la Mỹ.

d) Hợp tác xã, Tổ hợp tác: thành lập mới 09 hợp tác xã, vốn điều lệ 8 tỷ đồng; giải thể 02 hợp tác xã. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 130 tổ hợp tác và 185 hợp tác xã.

đ) Công tác cổ phần hóa và sắp xếp doanh nghiệp nhà nước: triển khai thực hiện phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần In Tổng hợp Bình Dương và xây dựng phương án thoái toàn bộ vốn nhà nước tại Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ.

6. Về Quy hoạch và Phát triển đô thị: Đã trình Hội đồng thẩm định thông qua nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Bình Dương thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050⁹; nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Bắc Tân Uyên đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2070, quy hoạch chung đô thị mới Thanh Tuyên đến năm 2040 và điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thị xã Bến Cát đến năm 2040; điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bình Dương đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Bình Dương giai đoạn 2016-2020; công bố các quyết định thành lập thành phố Dĩ An, thành phố Thuận An và 04 phường thuộc thị xã Tân Uyên (Vĩnh Tân, Phú Chánh, Tân Vĩnh Hiệp, Hội Nghĩa); triển khai chỉnh trang đô thị, khắc phục, chỉnh trang các khu, điểm nhà ở tự phát, xử lý các điểm ngập úng đô thị; trong 6 tháng đã chấp thuận chủ trương đầu tư phát triển nhà ở thương mại 20 dự án (diện tích 60ha, 11.461 căn nhà); lũy kế từ 2016 đến nay, đã chấp thuận cho đầu tư 153 dự án, tổng diện tích sử dụng đất 800,5 ha.

7. Giao thông Vận tải: Kiến nghị Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải xem xét, bổ sung vào danh mục đầu tư công trung hạn 2021 – 2025 và sớm đầu tư xây dựng các dự án: vành đai 3, vành đai 4, cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành¹⁰, Quốc lộ 13 đoạn ngã tư Bình Phước - Bình Triệu; chấp thuận dự án Cải tạo, mở rộng Quốc lộ 13.

Tháo gỡ vướng mắc của dự án Tạo cảnh quan và chống ùn tắc giao thông đường Mỹ Phước – Tân Vạn và đẩy nhanh tiến độ thực hiện một số công trình giao thông chào mừng Đại hội Đảng các cấp¹¹; xây dựng phương án phát triển giao thông vận tải tích hợp vào quy hoạch tỉnh; giải pháp xây dựng hầm chui, cầu vượt tại nút giao ngã tư Chợ Đình và ngã Năm Phước Kiến; hoàn thiện Quy hoạch chi tiết bến xe Bình Dương mới; tổ chức Lễ ra quân thực hiện Năm an toàn giao thông năm 2020 và các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, nhu cầu đi lại của nhân dân trong các dịp Lễ, Tết; tổ chức các hoạt động vận tải phù hợp với điều

⁹ Được phê duyệt theo Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 07/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ

¹⁰ Theo quy hoạch GTVT Vùng KTTĐPN đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

¹¹ Dự án cầu đường kết nối tỉnh Tây Ninh, Dự án cầu Bạch Đằng 2, Dự án đường Bắc Tân Uyên – Phú Giáo – Bàu Bàng...

kiện thực tiễn và đảm bảo yêu cầu công tác phòng, chống dịch Covid-19; doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 5,1% so với cùng kỳ.

8. Tài chính – Tín dụng

a) Ngân sách: Thu ngân sách thực hiện 29.800 tỷ đồng, đạt 48% dự toán Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh và Thủ tướng Chính phủ giao, tăng 4% so với cùng kỳ, trong đó: thu nội địa 22.700 tỷ đồng, đạt 50,3% dự toán, tăng 8%; thu thuế xuất nhập khẩu 7.100 tỷ đồng, đạt 42% dự toán, giảm 8%. Tổng chi ngân sách thực hiện 6.240 tỷ đồng, đạt 28% dự toán, tăng 21% so với cùng kỳ; trong đó, chi đầu tư phát triển chiếm 37% tổng chi. Tổng nợ đọng thuế ước đến 30/6/2020 là 2.955 tỷ đồng; trong đó nợ có khả năng thu là 1.912 tỷ đồng, bằng 4,24% dự toán thu ngân sách nhà nước được Thủ tướng Chính phủ giao (chỉ tiêu phần đầu dưới 5%); gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất cho 2.390 tổ chức, hộ gia đình, cá nhân gặp khó khăn với tổng số tiền được gia hạn là 1.158 tỷ đồng.

b) Tín dụng: Tỉnh đã phối hợp cùng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổ chức Hội nghị kết nối ngân hàng – doanh nghiệp tại tỉnh Bình Dương nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn do Covid-19 tại tỉnh; các tổ chức tín dụng tiếp tục rà soát, thống kê dư nợ vay bị thiệt hại để kịp thời thực hiện các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị thiệt hại bởi dịch Covid-19¹². Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn ước đạt 203 ngàn tỷ đồng, tăng 0,33% so với đầu năm và tăng 0,7% so với cùng kỳ. Dư nợ cho vay ước đạt 205 ngàn tỷ đồng, tăng 1,79% so với đầu năm và tăng 0,83% so với cùng kỳ. Nợ xấu là 850 tỷ đồng, chiếm 0,41% tổng dư nợ.

II. Văn hóa – Xã hội

1. Thực hiện công tác đảm bảo an sinh xã hội

Công tác an sinh, phúc lợi xã hội được quan tâm; các chế độ, chính sách cho người có công, đối tượng xã hội, người nghèo và công nhân lao động trong dịp Lễ, Tết được triển khai thực hiện chu đáo (chi 537,5 tỷ đồng dịp Tết Nguyên đán 2020), xây dựng, sửa chữa 04 căn nhà tình nghĩa và 33 căn nhà đại đoàn kết (3,2 tỷ đồng), tặng 600 truyền hình cho hộ nghèo phục vụ sinh hoạt gia đình; rà soát nhu cầu vay vốn giải quyết việc làm của hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo, có 1.535 đối tượng có nhu cầu vay 70 tỷ đồng.

Về hỗ trợ cho các đối tượng theo Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ, đến ngày 30/6/2020, đã chi 69,1 tỷ đồng; cụ thể: 6,2 tỷ đồng cho 6.839 người bán vé số lẻ; 6,8 tỷ đồng cho 4.574 người có công cách mạng; 2,2 tỷ đồng cho 1.497 thân nhân người có công; 6,5 tỷ đồng cho 8.744 hộ nghèo; 7,5 tỷ đồng cho 10.114 hộ cận nghèo; 39,3 tỷ đồng cho 26.234 đối tượng bảo trợ xã hội; đang hoàn thiện thủ tục tiếp tục chi 33,3 tỷ đồng.

Thường xuyên theo dõi tình hình lao động tại các doanh nghiệp; thống kê từ ngày 01/4-12/6/2020, có 258.229 lao động trong các doanh nghiệp bị ảnh hưởng

¹² Đến ngày 02/7/2020 ước tính có khoảng 33.285 tỷ đồng dư nợ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 (chiếm 16,3% tổng dư nợ); đã thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ 3.722 tỷ đồng, miễn lãi vay cho 1.262 tỷ đồng, cho vay mới để hỗ trợ khách hàng vượt qua khó khăn 29.376 tỷ đồng.

của dịch bệnh¹³; chỉ đạo các doanh nghiệp, người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động; xảy ra 12 vụ đình công tại 12 doanh nghiệp; trong 6 tháng, có 3.158 doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng 50.607 lao động, đã tư vấn giới thiệu việc làm cho 52.731 người, tạo việc làm tăng thêm cho 17.850 người (đạt 39,6% kế hoạch).

Tiếp nhận và giải quyết 68.103 hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, trong đó trợ cấp thất nghiệp là 29.769 hồ sơ với số tiền 507 tỷ đồng (*so với cùng kỳ, tăng 426 hồ sơ trợ cấp thất nghiệp, số tiền tăng 64 tỷ đồng*).

2. Giáo dục – Đào tạo: Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong các cơ sở giáo dục; triển khai các giải pháp dạy và học phù hợp trong tình hình dịch bệnh, đảm bảo an toàn khi học sinh đi học trở lại. Sơ kết học kỳ 1, kết quả học lực khá và giỏi khối trung học cơ sở đạt 47,8%, khối trung học phổ thông đạt 53,5%; kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia năm 2020, tỉnh đạt 34 giải¹⁴ (tăng 05 giải so với năm 2019); tổ chức biên soạn tài liệu giáo dục địa phương theo chương trình đổi mới sách giáo khoa giáo dục phổ thông để áp dụng ở lớp 1 năm học 2020-2021; hướng dẫn học sinh các cấp ôn tập, kiểm tra học kỳ 2 và thi tốt nghiệp trung học phổ thông, xét tuyển đại học, cao đẳng năm 2020.

3. Chăm sóc sức khỏe nhân dân

Các cơ sở khám chữa bệnh đảm bảo tốt việc trực khám và điều trị bệnh trong thời gian Tết; triển khai phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Trong 6 tháng năm 2020, dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm giảm mạnh so với cùng kỳ: bệnh sốt xuất huyết giảm 59,6%, bệnh tay chân miệng giảm 77,6%, bệnh sởi giảm 90,2%, bệnh sốt rét có 01 trường hợp. Tiếp tục phát triển bảo hiểm y tế theo hộ gia đình, đến nay tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 81,9%.

Tỉnh đã tập trung thực hiện nhiều biện pháp, kế hoạch theo Lời kêu gọi của Tổng Bí thư - Chủ tịch nước, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế và các đơn vị liên quan về phòng, chống, kiểm soát dịch Covid-19: thành lập Ban Chỉ huy lâm thời Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Dương và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra; quán triệt phương châm “Bốn tại chỗ”; đảm bảo trang thiết bị, vật tư y tế, nhân lực, kinh phí, lập khu cách ly đúng qui định; tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm phòng, chống dịch đến từng cơ sở, hộ gia đình; khuyến cáo người dân không tập trung đông người, đeo khẩu trang nơi công cộng, khi tham gia trên các phương tiện giao thông; chuẩn bị 3.840 giường theo chỉ đạo của Trung ương và Quân khu 7 để sẵn sàng tiếp nhận các trường hợp về cách ly... Đến ngày 07/7/2020, chưa phát hiện trường hợp dương tính tại tỉnh, thực hiện xét nghiệm 910 trường hợp (tất cả đều âm tính); có 01343 trường hợp đang cách ly tập trung; hoàn thành cách ly tập trung 608 trường hợp và cách ly tại nhà 4.742 trường hợp), có 98.846 người đã khai báo y tế tự nguyện qua ứng dụng NCOVI.

¹³ Gồm: 96.014 trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động, 162.215 trường hợp ngừng việc, tạm hoãn hợp đồng, nghỉ không lương.

¹⁴ Gồm: 05 giải nhì, 11 giải ba và 18 giải khuyến khích.

4. Văn hoá, thể thao và du lịch

Tổ chức nhiều hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao, tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm¹⁵; các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, phục vụ nhân dân vui xuân, đón Tết được tổ chức chu đáo; chuẩn bị kế hoạch triển lãm thành tựu kinh tế xã hội tỉnh giai đoạn 2015-2020; hoàn chỉnh Đề án Bảo tồn và phát triển làng nghề sơn mài Tương Bình Hiệp (thành phố Thủ Dầu Một) kết hợp với du lịch; các hoạt động lễ hành, quản lý cơ sở lưu trú, rạp chiếu phim, quán bar, game online, điểm massage, karaoke, vũ trường, thể dục thể thao hoạt động theo đúng quy định về phòng chống dịch; doanh thu dịch vụ lưu trú giảm mạnh: tổng lượt khách đến tỉnh ước đạt 867 ngàn lượt, giảm 72% so với cùng kỳ 2019, doanh thu du lịch đạt 305 tỷ đồng, giảm 64,2%.

5. Thông tin - truyền thông, Khoa học - công nghệ: Các cơ quan Báo, Đài hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích đề ra, kịp thời phát sóng, đưa tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh, ý nghĩa các ngày lễ, kỷ niệm; kịp thời định hướng dư luận, kiểm soát thông tin báo chí, phản bác, xử lý những các thông tin sai sự thật, tạo sự đồng thuận trong nhân dân; tuyên truyền về những nỗ lực của tỉnh trong việc phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh Covid-19; tích cực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, thủ tục hành chính, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu điện¹⁶; hệ thống đường dây nóng đã tiếp nhận 3.057 phản ánh (tỷ lệ phản hồi đạt 77%).

Triển khai Đề án thành phố thông minh năm 2020 với những đề tài, dự án, công việc cụ thể: thành lập Hội đồng thẩm định xây dựng “Kế hoạch thí điểm lắp đặt hệ thống Camera phục vụ quản lý giao thông, trật tự trên Quốc lộ 13, giai đoạn 2019 - 2020”; khảo sát, lập đề án “Đầu tư thành lập Trung tâm Điều hành Giáo dục thông minh tỉnh Bình Dương”; xây dựng phương án quy hoạch phát triển hệ thống mạng riêng (MAN) phục vụ xây dựng đô thị thông minh; khảo sát hiện trạng, nhu cầu chia sẻ, tích hợp dữ liệu GIS dùng chung phục vụ phát triển Chính quyền điện tử.

Triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ đảm bảo tiến độ và chất lượng; đã nghiệm thu 03 đề tài; bàn giao kết quả nghiên cứu 08 đề tài; vận động và xét chọn được 07 doanh nghiệp tham gia dự án năng suất chất lượng; tổ chức các buổi Hội thảo tuyên truyền pháp luật có liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

III. Nội chính

1. Công tác tư pháp, thi hành án

Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực từ 01/01/2020; công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng

¹⁵ Kỷ niệm 23 năm Bình Dương tái lập và phát triển (01/01/1997 – 01/01/2020); chào mừng năm mới 2020 và Tết Nguyên đán Canh Tý, kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng (03/02/1930 – 03/02/2020); Giỗ tổ Hùng Vương (Mùng 10 tháng 3), Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4), Ngày Quốc tế lao động (01/5), chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5), Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5)

¹⁶ Triển khai 1.115 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; 100% các cơ quan thực hiện kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản từ cấp tỉnh đến cấp xã; 100% các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh đến cấp xã triển khai phần mềm điện tử một cửa.

hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND tỉnh năm 2019 (67 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, 10 hết hiệu lực một phần); thực hiện rà soát các quy định pháp luật gây cản trở cho sản xuất kinh doanh để kịp thời ứng phó và giảm thiểu tác động của dịch; kiến nghị Chính phủ và các Bộ, ngành xem xét, giải quyết các vấn đề cụ thể của tỉnh; tổ chức 02 cuộc thi tìm hiểu pháp luật trên internet: “Cùng chung tay đẩy lùi Covid-19” và “Học sinh chung tay đẩy lùi dịch Covid-19” thu hút gần 120 ngàn người dự thi.

Tập trung rà soát, tổ chức thi hành các bản án, quyết định có điều kiện; đã thụ lý 16.612 vụ việc, số có điều kiện thi hành 14.295 việc (chiếm 86%), đã giải quyết 7.071 việc (chiếm 49,5%). Về số tiền thụ lý là 6.122 tỷ đồng, số có điều kiện thi hành là 3.988 tỷ đồng (chiếm 65,1%), đã giải quyết 1.088 tỷ đồng (chiếm 27,3%).

2. Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng

Toàn ngành Thanh tra triển khai 32 cuộc thanh tra hành chính tại 107 đơn vị và 388 cuộc thanh, kiểm tra chuyên ngành tại 3.211 đơn vị, tổ chức, cá nhân. Qua thanh tra hành chính phát hiện 34 đơn vị, tổ chức sai phạm với số tiền 29,8 tỷ đồng và 85.000 m²; kiến nghị xử lý hành chính 8 tổ chức và 16 cá nhân. Về thanh tra chuyên ngành, đã ban hành 2.040 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 17,2 tỷ đồng, đã thu hồi nộp ngân sách 16,2 tỷ đồng. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện 33 kết luận sau thanh tra; rà soát, xem xét giảm, giãn thực hiện thanh tra, kiểm tra.

Công tác phòng, chống tham nhũng được quan tâm chỉ đạo, các giải pháp phòng ngừa được triển khai thực hiện đồng bộ; tổng hợp đánh giá kết quả kê khai minh bạch tài sản và thu nhập năm 2019 của cán bộ, công chức thuộc diện kê khai; kiểm tra, thanh tra trách nhiệm về phòng chống tham nhũng được 3 cuộc với 4 đơn vị (cấp tỉnh: 2 cuộc, 2 đơn vị; cấp huyện: 1 cuộc, với 2 đơn vị).

Thực hiện báo cáo tình hình, kết quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo chương trình giám sát của HĐND tỉnh; báo cáo giải quyết khiếu nại, tố cáo do HĐND tỉnh chuyển đến. Tiếp tục rà soát các vụ việc khiếu nại phức tạp, đông người và kéo dài; nắm bắt tình hình, xử lý kịp thời các vụ việc mới phát sinh; thanh tra, làm rõ những vấn đề báo chí, nhân dân phản ánh, có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Toàn tỉnh đã tổ chức tiếp 2.500 lượt công dân khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; tiếp nhận 1.302 đơn thuộc thẩm quyền, đã giải quyết 1.252 đơn, đạt tỷ lệ 96,16%.

3. Tổ chức bộ máy, cải cách hành chính, thi đua khen thưởng

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính các cấp; thực hiện sáp nhập Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore vào Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương theo Quyết định số 692/QĐ-TTg ngày 22/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ¹⁷; sắp xếp tổ chức bộ máy theo Đề án 711 của Tỉnh ủy đã giảm được 03 chi cục và 28 phòng; đã tổ chức và chuẩn bị thi lãnh đạo quản lý cấp sở, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính; thi

¹⁷ UBND tỉnh đã quyết định điều chỉnh biên chế của Ban Quản lý khu công nghiệp Bình Dương sau khi sáp nhập là: 63 biên chế và 03 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2020/NĐ-CP.

tuyển một số chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương của các sở, ngành và cấp huyện; triển khai kế hoạch Tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Bình Dương lần thứ V; phát động thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII; triển khai các giải pháp cải thiện các tiêu chí giảm điểm hoặc đạt thấp của các bộ chỉ số đo lường năng lực quản lý, phục vụ của cơ quan hành chính năm 2019¹⁸.

Lĩnh vực dân tộc, tôn giáo: tổ chức họp mặt các tôn giáo, cộng đồng người Hoa nhân dịp Tết nguyên đán; các hoạt động và sinh hoạt tôn giáo đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật, các biện pháp phòng chống dịch và tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện; đồng bào các dân tộc và cộng đồng giáo dân tham gia tích cực vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Công tác đối ngoại: Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, đã tạm hoãn việc cử các đoàn đi công tác nước ngoài; tạm hoãn hoặc thay đổi thời gian tổ chức một số hoạt động đối ngoại, sự kiện quốc tế tại tỉnh; kịp thời giải quyết việc nhập cảnh đối với người lao động, chuyên gia nước ngoài vào làm việc tại các doanh nghiệp của tỉnh; trao tặng trang thiết bị y tế phòng, chống dịch Covid-19 tại tỉnh Kandal, Kratie (Campuchia), tỉnh Champasak (Lào) và tỉnh Yamaguchi (Nhật Bản).

5. Quốc phòng - an ninh

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội ổn định. Tổ chức nhiều đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm, xử lý các đối tượng gây mất an ninh trật tự, trộm cắp, cướp giật, xử lý mua bán sô bảo hiểm xã hội; nắm bắt âm mưu và hoạt động của các thế lực thù địch, phản động lợi dụng tình hình dịch bệnh để thực hiện các hoạt động chống phá. Hoàn thành 100% chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ năm 2020, chất lượng được nâng lên, đảm bảo các chỉ tiêu: số lượng (1.600: nghĩa vụ và 165: công an), trình độ học vấn, sức khỏe, tỷ lệ đảng viên, tỷ lệ viết đơn tình nguyện nhập ngũ. Tăng cường quản lý người nước ngoài, công dân Việt Nam nhập cảnh, nhất là chuyên gia, người lao động về từ vùng dịch Covid-19. Khảo sát, đánh giá thực trạng và tổ chức thực hiện tiếp nhận, cách ly phòng, chống dịch Covid-19 theo phân bổ của Quân khu 7.

Tổ chức tuần tra vũ trang được 14.195 cuộc, qua đó giải tán 4.015 đám đông tụ tập về khuya, phát hiện 640 vụ, với 2.280 đối tượng vi phạm pháp luật.

Về phạm pháp trật tự xã hội: xảy ra 322 vụ, giảm 112 vụ so với cùng kỳ, đã điều tra làm rõ 306 vụ, đạt 95%, bắt 459 đối tượng. Phạm pháp kinh tế phát hiện 315 vụ, giảm 70 vụ so với cùng kỳ, với 63 đối tượng. Phạm pháp ma túy phát hiện 335 vụ, tăng 23 vụ, xử lý 548 đối tượng.

¹⁸ Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) 2019 của tỉnh đạt 43,97/80 điểm, thuộc nhóm trung bình cao, xếp thứ 25/63 tỉnh, thành phố. Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2019 đạt 67,38/100 điểm, thuộc nhóm điều hành tốt, đứng vị trí thứ 13 toàn quốc. Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SISAP) năm 2019 đạt 88,02%, đứng vị trí thứ 13 toàn quốc. Chỉ số Cải cách hành chính (PARINDEX) năm 2019 đạt 82,3 điểm, đứng vị trí thứ 17 toàn quốc.

Về tai nạn giao thông (Ban An toàn giao thông tỉnh báo cáo): xảy ra 602 vụ, giảm 130 vụ so với cùng kỳ, thiệt hại: làm chết 134 người (không tăng giảm), bị thương 650 người (giảm 127 người)¹⁹.

Về cháy nổ; cứu hộ, cứu nạn: đã xảy ra 14 vụ cháy, giảm 05 vụ so với cùng kỳ (*chưa kể các vụ cháy nhỏ, phát hiện dập tắt kịp thời*); thiệt hại: 01 người bị thương (giảm 02 người), thiệt hại tài sản khoảng 21,7 tỷ đồng; thực hiện 15 vụ cứu nạn, cứu hộ, tìm vớt 16 thi thể.

*** Đánh giá:**

Trong 6 tháng đầu năm 2020, tình hình quốc tế và trong nước có nhiều biến động do dịch bệnh Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, khó lường, lan rộng toàn thế giới. Hầu hết các ngành, lĩnh vực đều chịu ảnh hưởng, nhiều hoạt động kinh tế - xã hội phải tạm dừng, ngưng trệ để thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

UBND tỉnh tập trung triển khai quyết liệt các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh về nhiệm vụ vừa tập trung thực hiện các biện pháp phòng, chống, kiểm soát, ngăn chặn dịch bệnh Covid-19 vừa phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; quan tâm chỉ đạo, tổ chức các hoạt động phục vụ nhân dân đón Tết Nguyên đán Canh Tý 2020; thực hiện rà soát đánh giá ảnh hưởng của dịch bệnh đến tình hình kinh tế - xã hội tỉnh; triển khai các giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội; theo dõi nắm tình hình, chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền hoặc đề xuất kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cổ động và phát động các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến đến Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đã đạt những kết quả tích cực; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững và ổn định (*kèm theo phụ lục kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu*).

- Mặc dù đối diện với nhiều khó khăn, thử thách nhưng hoạt động sản xuất công nghiệp có những điểm sáng, duy trì mức tăng trưởng khá; cộng đồng doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp đã chủ động, nêu cao tinh thần vượt khó, nỗ lực thích ứng với tình hình, duy trì sản xuất và cố gắng ổn định việc làm cho người lao động. Nhiều doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân quan tâm tư vấn, góp ý cho các cấp, các ngành nhiều ý kiến tích cực, khả thi để phục hồi phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Hàng hóa cung ứng đảm bảo nhu cầu của người dân, nhất là các mặt hàng thiết yếu, hàng hóa phục vụ chống dịch; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, kim ngạch nhập khẩu duy trì mức tăng. Chủ động các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; mặc dù gặp nhiều khó khăn song tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội, thu ngân sách, tín dụng vẫn tăng so với cùng kỳ, chi ngân sách đảm bảo theo dự toán; nợ xấu ngân hàng được kiểm soát.

- Tỉnh đã huy động nhiều nguồn lực để chăm lo vật chất và tinh thần cho các đối tượng trong dịp Tết Nguyên đán 2020, dịp lễ, các ngày kỷ niệm và dịp thời

¹⁹ Cập nhật số liệu an toàn giao thông 6 tháng năm 2019 theo báo cáo số 241/BC-BATGT ngày 31/12/2019 của Ban An toàn giao thông tỉnh Bình Dương.

triển các biện pháp hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng của dịch bệnh. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm; triển khai hiệu quả, nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; người dân tin tưởng, hưởng ứng các biện pháp, quy định về phòng, chống dịch và nêu cao tinh thần tương ái trong mùa dịch. Các hoạt động chào mừng năm mới, Tết Nguyên đán, lễ hội được tổ chức chu đáo, trang trọng, phù hợp trong điều kiện phòng, chống dịch.

- Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo lộ trình; các chỉ số đo lường hiệu quả quản lý, phục vụ của chính quyền được cải thiện; công nhận thêm 02 thành phố trực thuộc tỉnh; hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư, thương mại được tổ chức bằng nhiều hình thức phù hợp.

- Công tác giao quân nghĩa vụ được triển khai thực hiện tốt, hoàn thành chỉ tiêu được giao trong năm 2020; tấn công trấn áp các loại tội phạm được triển khai đồng bộ, hiệu quả; người dân cơ bản chấp hành các quy định trong thời gian đồng kiểm tra các phương tiện giao thông và xử lý hành vi uống rượu, bia điều khiển phương tiện tham gia giao thông; phòng chống cháy nổ và cứu hộ cứu nạn được tập trung thực hiện.

Những khó khăn, tồn tại

- Dịch bệnh Covid-19 tuy được kiểm soát tốt trong nước và trên địa bàn tỉnh; tuy nhiên vẫn diễn biến hết sức phức tạp, khó lường; đã ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến tất cả quốc gia trên thế giới, có dấu hiệu phát sinh trở lại ở một số nước; kinh tế tỉnh Bình Dương có độ mở và hội nhập quốc tế nên chịu nhiều tác động trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Cụ thể:

- + Tổng sản phẩm trong tỉnh, chỉ số sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, xuất khẩu, nhập khẩu tăng thấp so với cùng kỳ năm 2019 nhưng so với các tỉnh, thành trong khu vực và cả nước thì đây là mức tăng trưởng khá và có nhiều tín hiệu tích cực; chỉ số giá tiêu dùng bình quân tăng cao, nhất là giá thịt heo tăng gấp đôi so với cùng kỳ.

- + Doanh nghiệp vừa thiếu hụt nguyên liệu, vừa bị giảm mạnh thị trường tiêu thụ, phải giảm quy mô hoạt động từ 30-60% công suất nên đã cho lao động giảm giờ làm, nghỉ luân phiên, giảm lao động hết hợp đồng; mặt khác một số doanh nghiệp lại thiếu lao động là chuyên gia, quản lý nước ngoài hoặc chủ doanh nghiệp chưa thể nhập cảnh vào Việt Nam.

- + Đời sống của một bộ phận người lao động, người dân còn khó khăn; học sinh các cấp phải tạm nghỉ học trong thời gian dài sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch giảng dạy, chất lượng đào tạo. Các cơ sở giáo dục tư nhân, lĩnh vực vận tải, dịch vụ lưu trú, du lịch lữ hành, vui chơi giải trí và một số lĩnh vực phải tạm dừng trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội gặp nhiều khó khăn.

- Các vướng mắc trong đầu tư công, bồi thường, giải phóng mặt bằng được tập trung chỉ đạo tháo gỡ tuy nhiên một số công trình, dự án còn chậm tiến độ, kéo dài; còn xảy ra tình trạng nước thải không đạt tiêu chuẩn môi trường chảy vào các kênh rạch; mưa lớn đầu mùa đã gây thiệt hại về người và tài sản của nhân dân.

- Cải tạo, chỉnh trang cơ sở hạ tầng khu dân cư, nhà ở tự phát tồn đọng trước đây thực hiện còn chậm; tình hình tai nạn giao thông vẫn đang có diễn biến phức tạp, còn ùn tắc giao thông tại một số giao lộ vào giờ cao điểm; tình trạng lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ làm nơi buôn bán chưa được khắc phục hiệu quả.

- Sắp xếp các đơn vị sự nghiệp ở nhiều ngành, địa phương vẫn chậm so với kế hoạch đề ra; một số lễ kỷ niệm, hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư phải tạm dừng hoặc thay đổi thời gian, quy mô tổ chức; quản lý xuất nhập cảnh gặp nhiều khó khăn, nhất là hỗ trợ chuyên gia, nhà quản lý, chủ doanh nghiệp nước ngoài trở lại tỉnh làm việc.

Phần thứ hai

Giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2020

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp, kinh tế thế giới còn tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường. Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020; ngoài các nhiệm vụ thường xuyên, trong 6 tháng cuối năm cần tập trung thực hiện một số giải pháp trọng tâm và nhiệm vụ cụ thể sau đây:

I. Một số giải pháp trọng tâm cần tập trung điều hành để đảm bảo mục tiêu tăng trưởng năm 2020

1. Kịp thời triển khai các cơ chế, chính sách để phục hồi và phát triển kinh tế, xã hội

Các ngành, các cấp quyết tâm chỉ đạo, điều hành, phấn đấu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng năm 2020, đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016-2020 gắn với triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và Hội nghị triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020.

Kịp thời triển khai một số cơ chế, chính sách của Trung ương và đề ra kế hoạch hành động của từng cấp, từng ngành nhằm thực hiện hiệu quả các giải pháp để phục hồi nền kinh tế; quyết liệt thực hiện “mục tiêu kép” vừa phát triển kinh tế - xã hội, vừa phòng, chống dịch bệnh Covid-19; đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo đời sống nhân dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Điều hành thu – chi ngân sách; tháo gỡ khó khăn tiếp cận vốn, tín dụng

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, thu - chi ngân sách nhà nước; cơ cấu lại các khoản thu, xử lý nợ xấu, đơn đốc thu hồi nợ đọng thuế, quyết liệt chống thất thu, bảo đảm nguồn thu cho ngân sách nhà nước, phấn đấu hoàn thành dự toán được giao. Chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả theo chỉ đạo của Trung ương; đảm bảo cân đối chi đầu tư phát triển; xem xét, đề xuất cắt giảm các khoản chi mua sắm, sửa chữa, hội nghị chưa thực sự cần thiết.

Kịp thời cân đối, đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thực hiện các biện pháp hỗ trợ như cơ cấu lại thời hạn trả nợ, xem xét miễn giảm lãi vay, giữ nguyên nhóm nợ, giảm phí... đối với khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch



Covid-19. Bảo đảm tăng trưởng tín dụng hợp lý gắn với nâng cao chất lượng tín dụng, tập trung vốn cho các lĩnh vực sản xuất, lĩnh vực ưu tiên; nâng cao khả năng tiếp cận vốn vay của khách hàng.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy thu hút đầu tư trong và ngoài nước

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công; bảo đảm giải ngân hết số vốn đầu tư công còn lại của năm 2019 và vốn kế hoạch năm 2020. Nghiên cứu huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển trong bối cảnh khó khăn về ngân sách; nhất là các nguồn lực từ doanh nghiệp trong cải tạo hạ tầng giao thông.

Rà soát, đẩy nhanh tiến độ quy hoạch, xây dựng các khu, cụm công nghiệp nhằm chủ động đón đầu dòng dịch chuyển vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là các tập đoàn đa quốc gia gắn với chuỗi giá trị và chuyển giao công nghệ tiên tiến. Tận dụng cơ hội của các hiệp định thương mại tự do, nhất là Hiệp định thương mại tự do (EVFTA) và Hiệp định Bảo hộ đầu tư (EVIPA) với Liên minh Châu Âu sắp có hiệu lực; duy trì, phục hồi các thị trường xuất khẩu hiện có và mở rộng các thị trường mới; chủ động có kế hoạch, biện pháp cụ thể đối với từng ngành hàng, mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh. Từng bước phục hồi và phát triển ngành du lịch và các hoạt động dịch vụ liên quan đến du lịch.

Triển khai kịp thời các chính sách chung của Chính phủ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là các chính sách về miễn, giảm thuế, phí, lệ phí; áp dụng phương án miễn, giảm phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của tỉnh (hoặc kịp thời đề xuất các phương án đặc thù, phương án thuộc thẩm quyền của Trung ương).

4. Chăm lo đời sống nhân dân và phát triển văn hóa, xã hội, thông tin tuyên truyền

Thực hiện tốt nhiệm vụ bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, nhất là người có công, người nghèo, người mất việc làm, người yếu thế; bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, chống trục lợi chính sách, xử lý nghiêm các vi phạm.

Thống kê, kiểm soát lao động nước ngoài trở lại làm việc; tạo điều kiện cho chuyên gia nước ngoài trở lại làm việc trong điều kiện kiểm soát chặt chẽ. Tập trung giải quyết việc làm, đẩy mạnh kết nối cung cầu lao động. Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ y tế; ứng dụng khoa học công nghệ trong khám, chữa bệnh.

Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông khơi dậy tinh thần tự cường, khát vọng vươn lên, nỗ lực trong lao động, sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp; tuyên truyền các gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt vượt qua khó khăn, qua đó tạo niềm tin, sức mạnh lan tỏa trong toàn xã hội phấn đấu hoàn thành mục tiêu năm 2020; cung cấp thông tin công khai, minh bạch về công tác phòng, chống dịch để ổn định tâm lý. Đấu tranh ngăn chặn, xử lý, phản bác hiệu quả thông tin xấu độc, xuyên tạc.

5. Tiếp tục cải cách hành chính, xây dựng bộ máy chính quyền trong sạch, vững mạnh, phục vụ người dân, doanh nghiệp

Đẩy mạnh cải cách các thủ tục hành chính về thông quan, hoàn thuế, gia hạn nộp thuế,...; xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng chính sách kiểm soát dịch bệnh để gây khó khăn cho doanh nghiệp.

Tập trung thông tin tuyên truyền về đường lối, chính sách, nỗ lực hành động của Nhà nước; nêu bật những điển hình tiên tiến vượt khó vươn lên; tạo sự đồng thuận xã hội trong việc thực thi các chính sách.

Đẩy mạnh thanh toán điện tử, nhất là phí thanh toán trực tuyến đối với các dịch vụ hành chính công. Cắt giảm tối đa chi phí, thời gian cho người dân, doanh nghiệp khi thực các thủ tục hành chính điện tử. Giảm tối đa cước phí cho các cá nhân, tổ chức gửi, nhận hồ sơ hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

Rà soát, dừng hoặc hoãn một số cuộc thanh tra, kiểm tra trong năm 2020 đã phê duyệt; không thanh tra ngoài kế hoạch, trừ trường hợp đặc biệt được giao, tránh trùng lặp, chồng chéo.

6. Bảo đảm trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đấu tranh ngăn chặn hiệu quả hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Tăng cường an ninh kinh tế, trấn áp các loại tội phạm. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế; tổ chức tốt, linh hoạt các hoạt động đối ngoại phù hợp với diễn biến tình hình dịch Covid-19. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết 50 của Bộ Chính trị về hợp tác đầu tư nước ngoài.

II. Một số nhiệm vụ cụ thể trong 6 tháng cuối năm 2020

1. Tập trung chỉ đạo chuẩn bị tốt các nội dung trình HĐND các cấp tại các kỳ họp, đảm bảo thời gian và thủ tục theo quy định pháp luật; đồng thời thực hiện tốt các nội dung, công việc liên quan Đại hội Đảng các cấp.

2. Tổ chức đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước (tiếng Anh, Hàn Quốc, Nhật Bản và Đài Loan) và hội chợ Quốc tế Bình Dương về máy và nguyên liệu gỗ và hội chợ Gốm sứ, Thủ công mỹ nghệ tỉnh.

3. Hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng thẩm định Trung ương công nhận các huyện Bàu Bàng, Bắc Tân Uyên, Phú Giáo đạt chuẩn nông thôn mới; phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; xây dựng phương án, kế hoạch phòng, chống thiên tai, lụt bão trong mùa mưa. Xử lý những khó khăn, vướng mắc trong công tác xác định giá đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư và thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt tại các địa điểm cách ly tập trung.

4. Đẩy mạnh giải ngân, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công năm 2020; khởi công, khánh thành một số công trình, dự án chào mừng Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XI; khẩn trương lập, trình thẩm định, phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi các dự án theo quy định nhằm chuẩn bị tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

5. Rà soát các tiêu chí nâng cấp đô thị Thuận An và Dĩ An từ đô thị loại III lên đô thị loại II; kiểm tra, xử lý các chủ đầu tư thực hiện rao bán, huy động vốn không đúng quy định; đầu tư, duy tu, sửa chữa các công trình giao thông, chống ngập mùa mưa.

6. Chủ động các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và dịch bệnh truyền nhiễm trên người trong mùa mưa; tuyên truyền về chính sách, quyền lợi và nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân, bảo hiểm xã hội tự nguyện. Thực hiện kịp thời, đúng quy định việc hỗ trợ các nhóm đối tượng bị ảnh hưởng của dịch bệnh; theo dõi tình hình lao động, việc làm, đình lãn công tại các doanh nghiệp, quan tâm đào tạo nghề và giới thiệu việc làm, nhất là các đối tượng mất việc do dịch bệnh.

7. Tổ chức tốt kỳ thi tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông và lớp 6 tạo nguồn, lớp 6 tăng cường tiếng Anh năm học 2020-2021; kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và xét tuyển đại học, cao đẳng năm 2020; thực hiện các nội dung, công việc chuẩn bị cho năm học mới 2020-2021.

8. Tổ chức tốt hoạt động chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm²⁰; triển lãm thành tựu kinh tế - xã hội chào mừng Đại hội Đảng bộ Tỉnh; triển khai các giải pháp thực hiện Biên bản thỏa thuận liên kết phát triển du lịch giữa các tỉnh vùng Đông Nam Bộ; tuyên truyền chào mừng Đại hội các cấp tiến đến Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

9. Tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, hoàn chỉnh đề án y trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị; thi tuyển các chức danh lãnh đạo quân, cấp sở²¹, cấp phòng; triển khai có hiệu quả các giải pháp để cải thiện các chỉ số cạnh tranh theo kế hoạch đã ban hành của UBND tỉnh.

10. Chuẩn bị tốt công tác tuyển quân năm 2021; triển khai đồng bộ kế hoạch bảo vệ an ninh chính trị, các ngày lễ, kỷ niệm và Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; tăng cường các hoạt động tuyên truyền, nâng cao cảnh giác, phòng, chống tội phạm; hoàn chỉnh đề án quản lý dân cư; thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ; đề xuất giải quyết nhập cảnh đối với các nhà đầu tư, chuyên gia nước ngoài làm việc tại tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Cục II, Vụ Tổng hợp), Q/Khu 7;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT.Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, TT.HĐND;
- CT, PCT và các Thành viên UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy và các Ban Đảng; VP HĐND tỉnh;
- Đảng ủy khối Cơ quan - doanh nghiệp tỉnh;
- UB.MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các ban, ngành, Website Bình Dương;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các phòng, trung tâm, TH;
- Lưu VT./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Liêm

²⁰ Kỷ niệm 75 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9; ngày Toàn dân phòng cháy, chữa cháy (4/10), ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10), 76 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12), kỷ niệm 23 năm tái lập tỉnh và Tết Dương lịch 2021...

²¹ Công thương, Xây dựng, Thanh tra và Đài phát thanh truyền hình.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG 2020

(Kèm theo báo cáo số 175 /BC-UBND ngày 10/7/2020 của UBND tỉnh)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	6 tháng 2019	6 tháng 2020	Kế hoạch 2020
I. KINH TẾ					
1	Tổng GRDP của tỉnh	%	8,09	6,73	8,6-8,8
	Công nghiệp - xây dựng	%	7,65	7,21	
	Dịch vụ	%	9,35	5,65	
	Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	3,43	3,45	
	Thuế sản phẩm	%	9,60	6,86	
2	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	8,08	6,40	9,55
	Sản lượng điện thương phẩm	Tỷ KWh	6,50	6,40	
	Tốc độ tăng	%	11,40	1,42	
	Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	99,998	99,997	99,99
3	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	111.415,0	122.391,0	
	So cùng kỳ	%	15,8	9,4	19,9
	Chỉ số giá tiêu dùng so tháng 12 năm trước	%	1,36	-0,13	
	Chỉ số giá tiêu dùng bình quân	%	2,18	3,44	
4	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	12.845,0	11.935,0	
	So cùng kỳ	%	13,5	0,4	15,0
	Tốc độ tăng khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	%	14,7	0,4	
5	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	9.422,0	9.378,0	
	So cùng kỳ	%	7,1	4,3	15,5
6	Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản	Tỷ đồng	5.983,8	6.179,0	
	So cùng kỳ	%	3,5	3,3	4,0
	Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm	Ha	6.816,0	6.556,0	
	So cùng kỳ	%	0,10	-3,70	
	Tổng diện tích gieo trồng cây lâu năm	Ha	142.587,0	142.883,0	
	So cùng kỳ	%	0,10	0,20	
7	Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	%	99,81	99,86	
8	Tổng vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	40.623,0	51.974,0	
	So cùng kỳ	%	12,02	9,80	15,50
9	Tổng giá trị cấp phát đầu tư XDCB	Tỷ đồng	1.632,0	2.421,0	
	So với kế hoạch	%	20,9	18,0	
10	Đầu tư trong nước - Dự án mới	Dự án	3.172	3.017	
	Vốn	Tỷ đồng	20.298	18.022	
	Dự án điều chỉnh tăng vốn	Dự án	464	614	
	Vốn	Tỷ đồng	13.684	14.011	
	Dự án giảm vốn	Dự án	25	30	
	Vốn	Tỷ đồng	-1.846	-586	
	Dự án giải thể	Dự án	172	219	
	Vốn	Tỷ đồng	-984	-1.613	
	Tổng vốn đầu tư 6 tháng	Tỷ đồng	31.152	29.834	
	Lũy kế đến nay - Dự án	Dự án	39.541	45.493	
	Vốn	Tỷ đồng	332.130	394.490	
	Đầu tư nước ngoài - Dự án mới	Dự án	116	71	
	Vốn	Triệu USD	648	327	



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	6 tháng 2019	6 tháng 2020	Kế hoạch 2020
11	Dự án điều chỉnh tăng vốn	Dự án	57	53	
	Vốn	Triệu USD	405	248	
	Dự án góp vốn	Dự án	268	272	
	Vốn	Triệu USD	397,5	392,0	
	Dự án điều chỉnh giảm vốn	Dự án	1	4	
	Vốn	Triệu USD	-0,5	-4,0	
	Tổng vốn đầu tư 6 tháng	Triệu USD	1.450	963,0	>1.400
	Lũy kế đến nay - Dự án	Dự án	3.639	3.865	
	Vốn	Tỷ USD	33,76	34,93	
12	Thu ngân sách	Tỷ VNĐ	28.600,0	29.800,0	62.200,0
	Thu nội địa	Tỷ VNĐ	21.200,0	22.700,0	
	Thu xuất nhập khẩu	Tỷ VNĐ	7.400,0	7.100,0	
	Nợ đọng thuế	Tỷ VNĐ	2.996,0	2.955,0	
	Chi ngân sách	Tỷ VNĐ	5.100,0	6.240,0	22.400,0
13	Tổng vốn huy động tín dụng	Ngân tỷ đồng	181,0	203,0	
	So cùng kỳ	%	4,56	0,70	
	Tổng dư nợ cho vay	Ngân tỷ đồng	182,0	205,0	
	So cùng kỳ	%	7,13	0,83	
	Nợ xấu	Tỷ đồng	1.146,0	850,0	
II. VĂN HÓA - XÃ HỘI					
14	Số vụ tranh chấp lao động tập thể	Vụ	12	12	
	Số hồ sơ xin hưởng trợ cấp thất nghiệp được duyệt	Hồ sơ	29.343	29.769	
	Tổng số tiền chi trả	Tỷ đồng	433,0	507,0	
	Giải quyết việc làm mới	người	20.502,0	17.850,0	45.000,0
	Đạt so với kế hoạch	%	45,6	39,6	
15	Số đơn vị, trường học	Đơn vị	654,0	683,0	
	Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia	%	71,08	74,86	
16	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	86,19	81,90	90,0
	Mắc mới sốt xuất huyết	ca	2.741,0	937,0	
	Mắc mới tay - chân - miệng	ca	1.188,0	220,0	
	Bệnh sốt rét	ca	2,0	1,0	
17	Tổng lượt khách du lịch	ngàn lượt người	3.100	867	
	So với cùng kỳ	%	6,9	-72	
18	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3		304,0	376,0	
	Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4		17,0	739,0	
III. NỘI CHÍNH					
19	Tuyên truyền giáo dục pháp luật	Cuộc	3.932,0	3.429,0	
	Số lượt người tham dự	Ngàn lượt	184,0	136,0	
	Trợ giúp pháp lý	Vụ, việc	263,0	235,0	
	Thụ lý đơn hòa giải cơ sở	Đơn	237,0	201,0	
	Hòa giải thành	Đơn	184,0	159,0	
	Đạt tỷ lệ	%	79,6	82,4	
20	Thi hành án dân sự	Việc	19.525,0	16.612,0	
	Số có điều kiện thi hành	Việc	15.643,0	14.295,0	
	Đã giải quyết xong	Việc	7.818,0	7.071,0	
21	Số đơn KN, TC, PA tiếp nhận và xử lý	Đơn	1.127,0	1.302,0	
	Tỷ lệ giải quyết	%	95,80	96,16	
	Số lượt tiếp công dân	Lượt	2.731	2.500	

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	6 tháng 2019	6 tháng 2020	Kế hoạch 2020
	Số lượt thanh, kiểm tra	Cuộc	369	420	
22	Phạm pháp về trật tự xã hội	Vụ	434	322	
	So với cùng kỳ	Vụ	116	-112	
	Phạm pháp về kinh tế	Vụ	385	315	
	So với cùng kỳ	Vụ	101	-70	
	Phạm pháp về ma túy	Vụ	312	335	
	So với cùng kỳ	Vụ	13	23	
23	Số vụ Tai nạn giao thông	Vụ	731	602	
	So với cùng kỳ	Vụ	-185	-130	
	Số người chết	người	133	134	
	So với cùng kỳ	người	-2	0	
	Số Người bị thương	người	777	650	
	So với cùng kỳ	người	-176	-127	
	Số vụ cháy	Vụ	19	14	
	So với cùng kỳ	Vụ	3	-5	
	Số người chết	người	1	0	
	Thiệt hại về tài sản	Tỷ đồng	43,60	21,70	

MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU 6 THÁNG NĂM 2020

(Kèm theo báo cáo số 175 /BC-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Bình Dương)

	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2019	KH 2020	6 tháng 2020	Phấn đấu TH 2020	Ghi chú
I	Các chỉ tiêu kinh tế						
1	Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng	%	9,59	8,6-8,8	6,73	8,6-8,8	
2	GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng	146,9	154,2		154,2	
3	Cơ cấu kinh tế						
	- Công nghiệp	%	66,48	66,6		66,6	
	- Dịch vụ	%	22,36	23,1		23,1	
	- Nông - lâm nghiệp - thủy sản	%	2,66	2,5		2,5	
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	8,30	7,8		7,8	
4	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng	%	9,86	9,55	6,4	9,55	
5	Giá trị gia tăng ngành dịch vụ tăng	%	8,5	10,1	5,65	10,1	
6	Giá trị sản xuất nông - lâm nghiệp - thủy sản tăng	%	4,0	4,0	3,3	4,0	
7	Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tăng	%	19,2	19,9	9,4	19,9	
8	Kim ngạch xuất khẩu tăng	%	15,6	15,0	0,4	15,0	
9	Kim ngạch nhập khẩu tăng	%	10,6	15,5	4,2	15,5	
10	Tổng thu sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	59.313	62.200	29.800	62.200	
11	Tổng chi cân đối ngân sách địa phương	Tỷ đồng	20.059	22.400	6.240	22.400	
12	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng	%	15,8	15,5	9,8	15,5	
13	Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	Triệu USD	3.416	> 1.400	963,0	>1.400	
II	Các chỉ tiêu xã hội						
14	Tạo việc làm mới	Lao động	45.400	45.000	17.850	45.000	
15	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo	%	78,0	80,0	79,0	80,0	
16	Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia	%	72,6	74,4	74,86	74,4	
17	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của tỉnh	%	1,31	<1		<1	
18	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (thể cân nặng)	%	7,8	7,7	7,7	7,7	



	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2019	KH 2020	6 tháng 2020	Phấn đấu TH 2020	Ghi chú
19	Tỷ lệ bác sỹ trên 1 vạn dân	Bác sỹ	7,46	7,5	7,47	7,5	
20	Số giường bệnh trên 1 vạn dân (không tính giường bệnh Trạm y tế/ Phòng khám đa khoa/Phòng khám đa khoa khu vực)	Giường	22,3	21,3	19,6	21,3	
21	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	89,0	90	81,9	90,0	
22	Diện tích nhà ở bình quân đầu người	m ² /người	28,9	30,0		30,0	
23	Tỷ lệ xã, phường có thiết chế văn hóa	%	57,1	60,4	57,1	60,4	
III	Các chỉ tiêu môi trường						
24	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	99,9	100,0	100,0	100,0	
26	Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch	%	99,6	100,0	100,0	100,0	
30	Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý	%	100,0	100,0	100,0	100,0	
27	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý	%	98,0	98,0	98,0	98,0	
28	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý	%	100,0	100,0	100,0	100,0	
29	Tỷ lệ các khu công nghiệp đi vào hoạt động có hệ thống xử lý nước thải đạt quy chuẩn môi trường.	%	100,0	100,0	100,0	100,0	
25	Tỷ lệ che phủ cây công nghiệp, cây lâu năm	%	57,4	57,5		57,5	
31	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	99,99	99,99	99,99	99,99	